

Bản án số: 103/2022/HS-ST
Ngày 29/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Cơ Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Quý Phương
2. Bà Nguyễn Lê Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Diệu Thu – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 11

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Trúc Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2022 tại Phòng xử án hình sự, trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 102/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

T H L (tên gọi khác: Không có); sinh ngày 24/8/1977, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: x Đường x, phường xx, quận xx, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông T V Th (chết) và bà B T Tn (chết), bị cáo có vợ tên là N T T L, có một người con sinh năm 2005; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2022; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 ngày 10/8/2022, Tổ tuần tra 363 Công an Quận 11 phát hiện đối tượng T H L đang điều khiển xe máy hiệu Nouvo biển số 55P9-5584 lưu thông đến trước nhà số x Âu Cơ, Phường 5, Quận 11 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an phát hiện trong bóp da của đối tượng L có một viên nén màu xanh là ma túy nên đưa đối tượng L về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Kết luận giám định số 4658/KL-KTHS ngày 18/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 01 viên nén màu xanh trong 01 gói ny lông được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký T H L và hình dấu Công an Phường 5, Quận 11 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5070 gam (không phải năm không bảy không gam), loại MDMA.

Tại Cơ quan điều tra, bị can T H L thừa nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng một tháng trước khi bị bắt, bị can L gặp một đối tượng tên Tèo (không rõ lai lịch) là bạn ngoài xã hội. Đối tượng Tèo cho bị can L 01 viên nén màu xanh là ma túy để sử dụng. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 10/8/2022, khi bị can đang điều khiển xe máy biển số 55P9-5584 lưu thông đến trước nhà số 211 Âu Cơ, Phường 5, Quận 11 thì bị phát hiện, bắt quả tang như trên.

Vật chứng thu giữ:

- Một gói niêm phong bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định.
- Một xe máy biển số 55P9-5584. Qua xác minh, Công an xác định xe máy trên là của ông T Q B (là anh ruột của bị can L) cho bị can L mượn để đi làm phụ hồ. Ông B không biết bị can L sử dụng xe máy trên vào việc phạm tội. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả xe máy trên cho ông B.
- Một bóp da màu đen và một điện thoại di động hiệu Samsung màu đen là tài sản riêng của bị can L.
- Một chai nhựa nắp gắn ống thủy tinh đầu phễu tròn, một ống hút nhựa, một ống thủy tinh đầu phễu tròn và một que gạt gas là dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ của bị can L.

Tại Bản cáo trạng số 103/CT-VKSQ11 ngày 23/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị can T H L tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo T H L có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra Công an Quận 11 và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; đề nghị xử lý vật chứng như sau: Tịch thu tiêu hủy một gói niêm phong là ma túy còn lại sau giám định; một bóp da, một chai nhựa nắp gắn ống thủy tinh đầu phễu tròn, một ống hút nhựa, một ống thủy tinh đầu phễu tròn và một que gạt gas; trả lại cho bị cáo một điện thoại di động hiệu Samsung màu đen.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 10 giờ 00 phút ngày 10/8/2022, tại trước nhà số x Âu Cơ, Phường 5, Quận 11, bị cáo T H L đã có hành vi cất giữ một bóp da màu đen bên trong có một viên nén màu xanh là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5070 gam (không phải năm không bảy không gam), loại MDMA.

Bị cáo T H L khai nhận bản thân nghiện ma túy và cất giữ ma túy để sử dụng. Lời khai này phù hợp với kết quả xét nghiệm chất ma túy qua nước tiểu của bị cáo do Bệnh viện Quận 11 thực hiện vào ngày 10/8/2022.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, biết rõ ma túy là chất gây nghiện mang tính độc hại cao bị Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển. Song do nghiện ma túy và muốn thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất gây nghiện, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội, chống lại chủ trương bài trừ tệ nạn ma túy của Nhà nước. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị và giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo tàng trữ chất ma túy là loại MDMA, có khối lượng là 0,5070 gam (không phải năm không bảy không gam) nên thuộc trường hợp phạm tội quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng là một gói niêm phong bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định, là vật cấm tàng trữ; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử giải quyết tịch thu, tiêu hủy.

Đối với vật chứng là một bóp da màu đen, một chai nhựa nắp gắn ống thủy tinh đầu phễu tròn, một ống hút nhựa, một ống thủy tinh đầu phễu tròn và một que gas là dụng cụ bị cáo dùng để đựng và sử dụng ma túy; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử giải quyết tịch thu, tiêu hủy.

Đối với vật chứng là một xe máy biển số 55P9-5584. Qua xác minh, Công an xác định xe máy trên là của ông T Q B (là anh ruột của bị cáo L) cho bị cáo L mượn để đi làm phụ hồ. Ông B không biết bị cáo L sử dụng xe máy trên vào việc

phạm tội. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả xe máy trên cho ông B. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không giải quyết lại.

Đối với vật chứng là một điện thoại di động hiệu Samsung màu đen là tài sản riêng của bị cáo L, không sử dụng vào việc phạm tội; căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét giải quyết trả lại cho bị cáo.

[5] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo T H L, điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 được phân công điều tra, kiểm sát giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, có cơ sở để xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về xem xét vai trò, trách nhiệm của đối tượng có liên quan trong vụ án:

Đối với đối tượng tên Tèo là người đã cho bị cáo L viên nén ma túy, do không xác định được lai lịch của đối tượng nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm là có căn cứ; khi điều tra, truy xét được sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo T H L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo T H L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/8/2022.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu, tiêu hủy một gói được niêm phong là ma túy còn lại sau giám định (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 105/LNK-MT ngày 25/10/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Tịch thu, tiêu hủy một bóp da màu đen, một chai nhựa nắp gắn ống thủy tinh đầu phễu tròn, một ống hút nhựa, một ống thủy tinh đầu phễu tròn và một quẹt gas (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 80/LNK-MT ngày 16/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Trả lại cho bị cáo T H L một điện thoại di động hiệu Samsung màu đen (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 80/LNK-MT ngày 16/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Cơ Dũng